**BIỂU TỔNG HỢP**

**Nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của phòng Tư pháp và phòng Nội vụ thành phố Lai Châu**

**về dự thảo ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của phòng Lao động - Thương binh và Xã hộithành phố Lai Châu**

*(Kèm theo Báo cáo số186/BC-LĐTBXH ngày 07/4/2022 của phòng Lao động - TB&XH thành phố Lai Châu)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung thẩm định của phòng Tư pháp và phòng Nội vụ** | **Ýkiến tiếp thu, giải trình củaphòng Lao động - Thương binh và Xã hội** |
| **I** | **NỘI DUNG THẨM ĐỊNH CỦA PHÒNG TƯ PHÁP** |  |
| **1** | ***Về dự thảo của Quyết định*** |  |
| 1.1 | - Trích yếu nội dung của quyết định: Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ “và cơ cấu tổ chức” trong cụm từ “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn *và cơ cấu tổ chức* của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu” trái với Thông Tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, theo quy định tại điểm b, khoản 17, điều 1, Nghị định 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 34/2016/ND-CP *(“a) Văn bản trái pháp luật gồm văn bản ban hành không đúng thẩm quyền; văn bản có nội dung trái với Hiến pháp, trái với văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn; văn bản quy định thời điểm có hiệu lực trái với quy định tại khoản 1 Điều 151 của Luật;).*  - Về Nội dung: Điều 1 bỏ cụm từ “ và cơ cấu tổ chức” trong cụm từ “ Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn *và cơ cấu tổ chức* của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu”. | Không tiếp thu. Lý do: Tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Hướng dẫn số 1011/HD-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Lai Châu có quy định “*Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và* ***cơ cấu tổ chức*** *của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.*” |
| 1.2 | - Về Căn cứ: Tách căn cứ thứ 2 thành hai căn cứ và bổ sung căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020 cụ thể:  *“Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*  *Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;”*  Bỏ căn cứ Công văn số 1759/SLĐTBXH-VP ngày 20/12/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu vì trái với quy định tạiKhoản 1, Điều 61 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016: *“ 1. Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản”.* | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quyết định |
|  | Bỏ căn cứ thứ 3 trong dự thảo Quyết định “*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ”* vì Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã căn cứ để ban hành Thông Tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 | Không tiếp thu. Lý do: Đây là cơ sở để ban hành văn bản quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện. |
| 1.3 | - Phần nơi nhận của dự thảo Quyết định: Cơ quan soạn thảo liệt kê chưa đầy đủ thành phần nhận văn bản, đề nghị bổ sung thêm vào nơi nhận (“ - Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; - Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; - Trang thông tin điện tử thành phố”; vào sau gạch đầu dòng thứ 4 và trước gạch đầu dòng thứ 5 cho đầy đủ quy định tại Điều 67 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quyết định |
| **2** | ***Về dự thảo của Quy định ban hành kèm theo Quyết định:*** |  |
| 2.1 | - Trích yếu nội dung quy định: Bỏ từ **“Về”** và cụm từ **“và cơ cấu tổ chức”** trong cụm từ “ Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu” trái với Thông Tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và theo quy định tại điểm b, khoản 17, điều 1, Nghị định 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 34/2016/ND-CP *(“a) Văn bản trái pháp luật gồm văn bản ban hành không đúng thẩm quyền; văn bản có nội dung trái với Hiến pháp, trái với văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn; văn bản quy định thời điểm có hiệu lực trái với quy định tại khoản 1 Điều 151 của Luật;).* | Không tiếp thu. Lý do: Được quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 11/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Hướng dẫn số 1011/HD-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Lai Châu |
| 2.2 | - Bỏ từ “Ban hành” trước cụm từ “kèm theo quyết định…” đảm bảo theo đúng quy định của mẫu số 23, kèm theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 34/2016/ND-CP. | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quy định |
| 2.3 | - Bỏ Điều 5. “Tổ chức thực hiện” trong Quy định vì: Đã được quy định tại Điều 3 dự thảo Quyết định; việc kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được thực hiện thường xuyên theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL. | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quy định |
| **3** | **Về Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản** |  |
| 3.1 | Việc bố trí, sắp xếp các Điều trong Quy định chưa phù hợp. Đề nghị gộp Điều 3 và Điều 4 thành một điều và đặt thành (Điều 3.Vị trí việc làm và biên chế công chức cho phù hợp với Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức. Thực tế tỉnh không hướng dẫn thêm mà phòng cũng không có tổ chức trực thuộc), trong Điều 3 sẽ có Khoản 1, Khoản 2 và có các điểm a,b,c… cụ thể:  *“ 1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu có trưởng phòng, phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu.*  *a) Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu …*  *b) Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu giúp Trưởng phòng phụ trách và …*  *c) Công chức của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng phòng phân công …*  *d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động ….*  *2. Biên chế*  *a) Biên chế công chức của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Lai Châu do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu quyết định định trong ….*  *b) Việc bố trí công tác đối với ……….., năng lực của công chức.”* đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 62 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*.* | Không tiếp thu. Lý do: Vị trí việc làm đã được quy định cụ thể ở các văn bản của tỉnh và thành phố. Còn tại Quy định này chỉ quy định về cơ cấu tổ chức và biên chế |
| 3.2 | - Một số cụm từ trong dự thảo quy định chưa thống nhất, đảm bảo theo quy định tại khoản 4 Điều 69 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 69 Nghị định 34 *“4. Từ ngữ viết tắt chỉ được sửu dụng trong trường hợp cần thiết và phải giải thích nội dung của từ ngữ đó tại lần xuất hiện đầu tiên trong văn bản.”, “6. Từ ngữ chỉ nội dung giống nhau phải được sử dụng thống nhất trong văn bản.”* cụ thể: cụm từ “UBND thành phố Lai Châu”, đề nghị viết rõ như sau “Ủy ban nhân dân thành phố Lai Châu”cho đúng quy định.  - Bỏ cụm từ “**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**”  ở cuối quy định kèm theo (trang 5)đảm bảo theo đúng quy định của mẫu số 23, kèm theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 34/2016/ND-CP. | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quy định |
| **4** | **Về Nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành quyết định** |  |
|  | Đề nghị phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hằng năm lập dự toán ngân sách trình UBND thành phố phân bổ và các điều kiện cần thiết khác để đảm bảo cho việc thi hành quyết định này đảm bảo hiệu quả, khả thi. | Tiếp thu và nghiên cứu lập Tờ trình dự toán đảm bảo kinh phí thực hiện |
| **II** | **NỘI DUNG THẨM ĐỊNH CỦA PHÒNG NỘI VỤ** |  |
| ***1*** | ***Về dự thảo của Quyết định*** |  |
|  | Tại điều 2 của dự thảo Quyết định, đề nghị sửa “Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày … tháng …. năm 2022” thành *“Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày ký ban hành”* | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quyết định |
| ***2*** | ***Về dự thảo Quy định*** |  |
|  | Đề nghị sửa tiêu đề nội dung tại điều 3 “*Cơ cấu tổ chức và biên chế công chức*” thành “*Tổ chức và biên chế*”; sửa khoản 1 Điều 3 “Cơ cấu tổ chức” thành “Tổ chức”; sửa khoản 2 Điều 3 “*Biên chế công chức*” thành “*Biên chế*”, để đảm bảo đúng với Hướng dẫn số 1011/HD-UBND ngày 31/3/2022 của UBND tỉnh Lai Châu. | Đồng ý tiếp thu và đã chỉnh sửa dự thảo Quy định |